TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2022/HSST.
Ngày: 09/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Phan Xuân Hùng.
2- Ông Bùi Văn Động.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/ QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

***** Nguyễn Quốc L, sinh năm 1991 tại xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp Tự do, trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc O (Đã chết), con bà: Trần Thị Ph (Đã chết);Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1991. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Ngày 04/6/2021 bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành).

+ Ngày 27/3/2022 bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 02/5/2022 bị Công an xã H xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2022, tạm giam từ ngày 02/7/2022. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã M. *(Có mặt tại phiên toà)*.

*** Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Vương Thị Thanh Nh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên. *(Có mặt)*.

*** Những người làm chứng:**

1- Anh Lê Văn G – Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

2- Anh Dư Văn T – Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Đều địa chỉ : Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

3- Chị Nguyễn Thị V – Sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ : Thôn B, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên

4- Anh Nguyễn Văn K – Sinh năm 1974(Có mặt)

Địa chỉ : Thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đoạn đường gần chân cầu T, thuộc thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên có đối tượng biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M phối hợp với Công an xã H tiến hành kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Quốc L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay trái của L có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 11 điếu thuốc lá và 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong gói giấy này chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tại vành trong của mũ lưỡi trai màu đen L đang đội có 01 gói giấy bạc, bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột (ký hiệu là A1). Niêm phong 01 bao thuốc lá Thăng Long bóc dở chứa 11 điếu thuốc lá được niêm phong ký hiệu là A2.

Cùng ngày 30/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc L ở thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 311/KL-KTHS(MT) ngày 30/6/2022 và bản kết luận giám định số 311/KL-KTHS(MT) ngày 03/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng là 0,281g (Không phẩy hai tám một gam), là ma túy loại Heroine. Hoàn lại mẫu giám định được niêm phong trong phong bì giao cho Công an thị xã M quản lý.

Tại bản kết luận giám định số 319/KL-KTHS(MT) ngày 16/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất trong niêm phong ghi ký hiệu A2 có tổng khối lượng là 10,578g (Mười phẩy năm bẩy tám gam) không phải là ma túy. Hoàn lại mẫu giám định được niêm phong trong phong bì giao cho Công an thị xã M quản lý.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc L khai nhận hành vi phạm tội của mình: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 30/6/2022, L một mình đi bộ từ nhà qua cầu T đến khu vực bãi rác thuộc thôn An Khải, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mua 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông tên Thủy (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ). Sau đó L đi bộ ra bãi rác thôn An Khải, xã Bắc

Sơn và sử dụng hết gói ma túy trên. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L tiếp tục đến khu vực bãi rác thuộc thôn An Khải, xã Bắc Sơn nêu trên mua 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng ma túy của người đàn ông tên Thủy nêu trên. Tại đây, L dùng dao lam và mảnh giấy bạc nhặt được ở bãi rác rồi chia gói ma túy vừa mua được thành hai phần để sử dụng dần. Một phần L cất vào trong vành mũ lưỡi trai rồi đội lên đầu, phần còn lại L để vào trong bao thuốc lá Thăng Long và cầm ở lòng bàn tay trái để đi về nhà. Trên đường đi về thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ vật chứng như nêu ở trên.

Đối với hành vi L khai mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của Thủy vào ngày 30/6/2022 tại thôn An Khải, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã có công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với mảnh giấy bạc và chiếc dao lam mà L dùng để chia ma túy vào chiều ngày 30/6/2022 L đã vứt đi, Cơ quan điều tra đã cho bị cáo chỉ dẫn nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc mũ lưỡi trai và 01 bao thuốc lá là vật chứng L sử dụng cất giấu ma túy.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSMH ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo có đơn xin miễn án phí do thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo *Nguyễn Quốc L* phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo *Nguyễn Quốc L* 01 *(Một)* năm 06 *(sáu)* tháng – 01 năm 09 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai màu đen; 0,276g *(không phẩy hai trăm bảy mươi sáu gam)* Heroin trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy và 01 mảnh giấy bạc đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 8,405g mẫu vật không phải ma túy trong niêm phong ký hiệu A2; 01 vỏ bao thuốc lá và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên ; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản vụ việc, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: *Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2022, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn T, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Quốc L có hành vi cất giấu trái phép 0,281g (Không phẩy hai tám một gam) ma túy Heroine trên người, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện***.** Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nghiện ma tuý biết rõ tác hại của ma tuý không những gây cảnh nghiện ngập làm cho kinh tế gia đình kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma tuý còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo lao vào con đường phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản và 02 tiền sự về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* không lấy làm bài học để cải tạo tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo; bị cáo không có

tài sản riêng nên hội đồng xét xử sẽ miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Số ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh giấy và 01 mảnh giấy bạc là các vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 8,405g mẫu vật không phải ma túy trong niêm phong ký hiệu A2; 01 vỏ bao thuốc lá và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật không còn giá trị sử dụng cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí, thuộc hộ cận nghèo nên HĐXX sẽ miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn Cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo *Nguyễn Quốc L* phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo *Nguyễn Quốc L* 01 *(Một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/6/2022.

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai màu đen, 0,276g *(không phẩy hai trăm bảy mươi sáu gam)* Heroin trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy và 01 mảnh giấy bạc đựng ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 8,405g mẫu vật không phải ma túy trong niêm phong ký hiệu A2, 01 vỏ bao thuốc lá và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng được mô tả theo quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKSMH ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Quốc L.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT -CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tân Huyền